

CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH ĐÀO TẠO: THIẾT KẾ TRANG WEB
MÃ NGÀNH: 6480214
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

Ban hành kèm theo quyết định số: 201/QĐ-CĐCNTT, ngày 28/12/2024 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ thông tin TP.HCM)

1. Tên ngành đào tạo

- Tiếng Việt: Thiết Kế Trang Web

- Tiếng Anh: Web design

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng – Kỹ sư thực hành

3. Về kiến thức

3.1. Kiến thức cơ bản:

LO1: Trình bày được kiến thức cơ bản về mạng máy tính và Internet, quản trị mạng. Trình bày được các dịch vụ liên quan đến công nghệ thông tin cơ bản như: bảo trì, bảo dưỡng, khắc phục các sự cố hỏng hóc thông thường của máy tính và mạng máy tính;

LO2: Nắm được kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng CSVN, pháp luật của Nhà nước Việt Nam, tin học văn phòng. Nhận thức được những vấn đề về quốc phòng an ninh trong tình hình mới

3.2. Kiến thức thực tế và lý thuyết:

LO3: Phân tích được nguyên lý vận hành của công nghệ web. Đánh giá được giao diện phù hợp với nhu cầu doanh nghiệp. Đánh giá được các công nghệ khả thi với môi trường (phần cứng, phần mềm) hiện có để triển khai ứng dụng web trên máy chủ và trên máy khách;

LO4: Lựa chọn được các ứng dụng môi trường cần thiết cho máy chủ web. Phân tích được yêu cầu của khách hàng về ứng dụng web;

LO5: Giải thích được quy trình sản xuất ứng dụng web. Xây dựng được kế hoạch thực hiện dự án web. Đánh giá được các yếu tố đảm bảo an toàn, ổn định của máy chủ web;

LO6: Phân tích được hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu. Lập được kế hoạch sao lưu, phục hồi dữ liệu và máy chủ web. Nắm vững và vận dụng được kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình cả cơ sở dữ liệu, cấu trúc máy tính, mạng cơ bản, toán, lập trình hướng đối tượng và thiết kế web để có nền tảng thực các môn học chung, môn học chuyên ngành

LO7: Hiểu được những kiến thức cơ bản, cần thiết về tin học hóa liên quan đến việc thực hiện nghiệp vụ tin học. Hiểu biết sâu rộng và vận dụng tốt các kiến thức chuyên ngành về Công nghệ thông tin

LO8: Có kiến thức chuyên môn vững vàng để thích ứng tốt với những công việc khác nhau thuộc lĩnh vực rộng của ngành học:

- Kiến thức thiết kế và lập trình web
- Tư duy logic tốt về lập trình và các ngôn ngữ lập trình

LO9: Hiểu biết sâu rộng và vận dụng tốt các kiến thức chuyên ngành về:

- Phân tích thiết kế dữ liệu lớn
- Thiết kế web nâng cao với Bootstrap, responsive web, JQuery
- Lập trình web với Javascript, PHP, nodeJs và các Framework
- Lập trình web phía máy khách với Angular
- Công cụ kiểm thử web
- Khả năng tìm hiểu, nghiên cứu các kỹ thuật xây dựng web mới nhất vào công việc.

LO10: Vận dụng được kiến thức **thiết kế, xây dựng, quản trị và bảo trì hệ thống website** tại các doanh nghiệp nhà nước, tư nhân.

4. Về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng (kỹ năng nhận thức và kỹ năng thực hành nghề nghiệp):

- Sử dụng được, ứng dụng được CNTT cơ bản theo quy định;
- Thiết lập được môi trường phù hợp cho máy chủ web;
- Xác định được các công cụ cần thiết cho việc xây dựng ứng dụng web;
- Sử dụng được các hệ thống mã nguồn mở để phát triển ứng dụng web;
- Xử lý được các sự cố xảy ra trong quá trình vận hành hệ thống web;
- Lựa chọn được phương án sao lưu, phục hồi dữ liệu đảm bảo tính sẵn sàng của hệ thống;
- Lựa chọn được các cơ chế đảm bảo an toàn dữ liệu;
- Biết cách viết lập trình chuyên nghiệp;
- Biết vận dụng tư duy thiết kế tổng hợp các kiến thức cơ bản kết hợp với kiến thức cá nhân tự trao đổi vào hoạt động chuyên môn;
- Có khả năng tham gia các ứng dụng hành chính
- Biết vận dụng tư duy thiết kế tổng hợp từ các kiến thức cơ bản, cơ sở, chuyên ngành được đào tạo kết hợp với các kiến thức cá nhân tự trang bị vào các hoạt động chuyên môn: Khảo sát, thiết kế cơ sở dữ liệu; Xử lý hình ảnh; Thiết kế trang web; Lập trình website trên nhiều

nền tảng; Kiểm thử và ứng dụng web;

- Có khả năng thực hiện hóa (độc lập hoặc theo nhóm) các nội dung của ý tưởng thiết kế xây dựng website;
- Biết vận dụng tư duy thiết kế tổng hợp từ các kiến thức cơ bản, cơ sở chuyên ngành được đào tạo kết hợp với các kiến thức cá nhân tự trang bị vào các hoạt động chuyên môn;
- Có năng lực khảo sát thiết kế, vận hành và bảo trì hệ thống website trong doanh nghiệp;
- Có khả năng tìm hiểu, vận dụng khai thác và chuyển giao các sản phẩm Công nghệ Thông tin;
- Có khả năng tham gia các ứng dụng về dịch vụ hành chính công (chính Phủ điện tử), triển khai vận hành khai thác Thương mại điện tử.

4.2. Kỹ năng mềm (kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, khả năng ngoại ngữ, tin học...):

- *Chuẩn đầu ra ngoại ngữ và tin học:* Am hiểu kiến thức tiếng Anh chuyên ngành, sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề và đọc và hiểu được một phần được tiếng Anh chuyên ngành công nghệ thông tin và chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản.
- *Tính chuyên nghiệp và phẩm chất cá nhân:* có tính năng động, sáng tạo, nghiêm túc và có trách nhiệm trong công việc; có khả năng lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề; có khả năng tự bồi dưỡng, nắm bắt được các tiến bộ khoa học kỹ thuật và ý thức học suốt đời; có khả năng tự học, tự nghiên cứu, làm việc độc lập và khả năng chịu áp lực trong công việc;
- *Làm việc theo nhóm:* có kỹ năng làm việc hiệu quả theo nhóm; kỹ năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại.
- *Giao tiếp:* Trang bị cho sinh viên những kỹ năng về soạn thảo văn bản, trình bày các báo cáo, giao tiếp với mọi người xung quanh, thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán và biết cách tập hợp mọi người cùng tham gia làm việc để giải quyết công việc.

5. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: (Phẩm chất đạo đức, ý thức và tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ, trách nhiệm công dân; Thiên hướng phát triển nghề nghiệp)

- Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền; có kiến thức về luật sở hữu trí tuệ trong ứng

dụng phần mềm; cần cù chịu khó và sáng tạo; Thực hiện công việc đúng kỷ luật lao động của tổ chức và thực hiện đúng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;

- Chấp hành tốt các quy định pháp luật, chính sách của nhà nước;
- Thực hiện trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;
- Giải quyết được công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Hướng dẫn và giám sát cấp dưới thực hiện nhiệm vụ xác định;
- Đánh giá được chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

6. Kiến thức pháp luật, chính trị, quốc phòng: (theo quy định chung)

- Đạt chuẩn về kiến thức và kỹ năng theo quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội: hiểu biết và vận dụng được một số nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam, pháp luật của nhà nước vào giải quyết các vấn đề cá nhân, xã hội, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tham gia xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.
- Trình bày và nhận biết được một số kiến thức cơ bản của an ninh quốc phòng như: “diễn biến hòa bình”, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, vận dụng được những nội dung cơ bản về dân tộc và tôn giáo, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh chính trị, kinh tế, văn hóa, tư tưởng vào thực tiễn đời sống nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác, bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ quốc gia.

7. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Thiết kế đồ họa web;
- Thiết kế giao diện web;
- Lập trình giao diện web;
- Phát triển ứng dụng web;
- Quản trị website;
- SEO web;
- Kiểm thử ứng dụng web.

8. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

- Khối lượng khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được

sau khi tốt nghiệp ngành, nghề **Thiết kế trang web** trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.